

Số: 21/KH-THKD

Thượng Yên Công, ngày 22 tháng 9 năm 2019

**KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2019 – 2020**

Căn cứ công văn hướng dẫn số 848/HD-PGDĐT, ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí “V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2019 - 2020”;

Căn cứ kế hoạch số 20/KH-THKD, ngày 14 tháng 9 năm 2019 về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2019- 2020 của nhà trường;

Căn cứ tình hình thực tế, bộ phận chuyên môn Trường tiểu học Kim Đồng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2019-2020 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2019 – 2020

I. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm học 2018-2019

1. Chất lượng giáo dục

TT	Môn học	Tổng số	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Toán	354	209	59,0	143	40,4	2	0,6
2	Tiếng Việt	354	155	43,8	196	55,4	3	0,8
3	Đạo đức	354	180	50,8	174	49,2	0	
4	TNXH	234	124	53,0	110	47,0	0	
5	Khoa học	120	76	63,3	44	36,7	0	
6	Lịch sử & Địa lý	120	62	51,7	58	48,3	0	
7	Âm nhạc	354	156	44,1	198	55,9	0	
8	Mỹ Thuật	354	161	45,5	193	54,5	0	
9	TC - KT	354	176	49,7	178	50,3	0	
10	Thể dục	354	193	54,5	161	45,5	0	
11	Tiếng Anh	354	182	51,4	171	48,3	1	0,3
12	Tin học	195	88	45,1	107	54,9	0	

2 Năng lực, phẩm chất

Lĩnh vực	Các tiêu chí	Mức đạt được					
		Tốt	%	Đạt	%	CCG	%
Năng lực	Tự phục vụ, tự quản	229	64,7	124	35,0	1	0,3
	Hợp tác	217	61,3	136	38,4	1	0,3
	Tự tin, tự giải quyết vấn đề	118	33,3	233	65,8	3	0,8
Phẩm chất	Chăm học, chăm làm	158	44,6	193	54,5	3	0,8
	Tự tin, trách nhiệm	212	59,9	142	40,1	0	
	Trung thực, kỷ luật	244	63,3	110	36,7	0	
	Đoàn kết- yêu thương	284	80,2	70	19,8	0	

- Học sinh hoàn thành chương trình được lên lớp: $351/354 = 99,2\%$
- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: $56 = 100\%$.
- Học sinh được Hiệu trưởng nhà trường khen: $204/354 = 57,6\%$

3. Đánh giá chung

Năm học 2018-2019, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của nhà trường các tổ chuyên môn đã duy trì tốt những thành tích đã đạt được và phát huy tốt nền nếp dạy và học, xây dựng tốt khối đoàn kết nội bộ, được sự đồng thuận của phụ huynh học sinh. Và được Nhà trường trang bị đầy đủ về CSVN, SGK, SGV,... tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giảng dạy của GV và chú trọng quan tâm đến các đối tượng học sinh (HS có hoàn cảnh khó khăn, HS thuộc diện gia đình chính sách,...).

Học sinh nhận thức và tiếp thu chậm, sử dụng ngôn ngữ rất hạn chế đặc biệt học sinh ở khu vực Khe Sủ.

II. Đặc điểm tình hình năm 2019-2020

1. Thuận lợi

- Nhà trường đầu tư cơ sở vật chất đầy đủ; có đủ phòng học tổ chức cho HS học 2 buổi/ngày, bàn ghế đúng quy cách. BGH luôn quan tâm và tạo điều kiện cho các tổ chuyên môn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đội ngũ GV đảm bảo tốt về chất lượng, 100% GV đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn. Nhiều đ/c GV có tay nghề chuyên môn vững vàng, luôn giữ vững danh hiệu GV dạy giỏi cấp cơ sở, cấp trường hàng năm, có bề dày trong chuyên môn là nền tảng vững chắc trong việc nâng cao chất lượng dạy và học.

- Tập thể GV luôn đoàn kết, nhất trí cao, giúp đỡ nhau nhằm thúc đẩy hoạt động dạy và học ngày càng hiệu quả.

- Duy trì tốt sĩ số HS theo học 2 buổi/ngày. Số lượng HS ổn định, chất lượng được đảm bảo. Chất lượng hai mặt giáo dục tốt, tỉ lệ học sinh chuyển lớp đạt 99%, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

2. Khó khăn

- Trường có 02 tổ chuyên môn (tổ 1,2 và tổ 3,4,5), có nhiều giáo viên ở các phân môn khác nhau lên việc trao đổi học hỏi kinh nghiệm chưa thuận tiện.

- Một số đồng chí còn thiếu sự nhanh nhạy, sáng tạo trong giảng dạy, khả năng ứng dụng CNTT còn hạn chế. Đội ngũ GV trẻ nhiều nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác. Đội ngũ GV ôn đội tuyển có một số đồng chí do mới kế cận nên công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng học sinh năng khiếu còn hạn chế.

- Một số HS có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phụ huynh ít quan tâm đến việc học tập của con em mình nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng chung của lớp, của tổ và của nhà trường.

- Trang thiết bị đồ dùng các môn học còn thiếu, một số thiết bị đồ dùng cũ kém chất lượng nên không sử dụng được.

3. Tình hình đội ngũ

Tổng số: 21 đ/c Nữ: 19 đ/c Nam 02 đ/c (Hợp đồng phòng 6 đ/c)

- Đại học: 11 đ/c ; Cao đẳng: 8 đ/c ; Trung cấp: 2 đ/c

- Đảng viên: 13 đ/c ; Đoàn viên: 15 đ/c

- Độ tuổi: Dưới 30 tuổi: 4 đ/c ; Từ 31- 40 tuổi: 15 đ/c

Từ 41 - 50 tuổi: 01 đ/c ; Trên 51 tuổi: 01 đ/c

- Biên chế các tổ chuyên môn như sau:

*Tổ 1, 2

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ	NHIỆM VỤ
1	Đỗ Thị Hòa	1981	Đại học	Tổ trưởng
2	Phạm Thị Đông	1987	Cao đẳng	
3	Nguyễn Thị Duyên	1971	Đại học	
4	Nguyễn Thị Miện	1983	Cao đẳng	
5	Ngô Thị Lan	1986	Đại học	
6	Nguyễn Thị Mai Lệ	1987	Đại học	Tổ phó
7	Nguyễn Thị Thùy	1988	Cao đẳng	
8	Bùi Thanh Chung	1983	Trung cấp	
9	Đoàn Thị Ngọc Dịu	1989	Cao đẳng	
10	Trương Thị Huyền	1989	Cao đẳng	

***Tổ 3,4,5**

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ	NHIỆM VỤ
1	Phạm Văn Hùng	1987	Đại học	Tổ trưởng
2	Đỗ Thị Thanh Hòa	1986	Đại học	
3	Vũ Thị Thủy	1965	Đại học	
4	Lý Thị Phương	1984	Cao đẳng	
5	Nguyễn Thị Thanh Thùy	1982	Đại học	
6	Dương Thị Bích Nhân	1981	Đại học	
7	Nguyễn Thúy Hằng Ninh	1990	Đại học	
8	Trần Thị Thương	1989	Cao đẳng	Tổ phó
9	Lý Thị Thơm	1988	Cao đẳng	

4. Tình hình lớp - học sinh

Khối	Lớp	Học sinh				HS nghèo	HS cận nghèo	Khuyết tật	Mồ côi	Lưu ban	Ghi chú
		Tổng số	Nữ	Dân tộc	Nữ DT						
1	1A	26	11	18	10			1	1	1	
	1B	27	11	13	5			1		1	
	1C	27	11	18	9		3	1	1	1	
Tổng khối 1		80	33	49	24		3	3	2	3	
2	2A	28	14	21	8	1					
	2B	33	18	10	6	1			1		
	2C	24	11	15	8			1	1		
Tổng khối 2		85	43	46	22	2		1	2		
3	3A	33	17	23	12	2	4		1		
	3B	34	18	15	9	1			1		
Tổng khối 3		67	35	38	21	3	4		1		
4	4A	37	19	27	14		1		1		
	4B	36	14	16	6	2		1	1		
Tổng khối 4		73	33	43	20	2	1	1	2		
5	5A	31	15	23	12	1			1		
	5B	32	15	17	7	1	1	2	1		
Tổng khối 5		63	30	40	19	2	1	2	2		
Tổng toàn trường		368	174	216	106	9	9	7	9	3	

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2019-2020

I. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học

1. Thực hiện kế hoạch giáo dục

- Thực hiện dạy 9 buổi/tuần thời lượng tối đa 7 tiết/ ngày
- Thời gian: Buổi sáng 04 tiết; buổi chiều 03 tiết

2. Kế hoạch thời gian năm học

- Thực hiện Theo hướng dẫn tại công văn số 715/PGD&ĐT ngày 06/8/2019 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2019 - 2020.

- Phân công GV trực ban theo dõi và phản ánh cụ thể hàng tuần qua sổ trực ban; thành lập đội cờ đỏ trong HS để khuyến khích các em thi đua học tập và rèn luyện; hàng tháng, học kì có sơ kết đánh giá, rút kinh nghiệm trong toàn thể HĐSP.

II. Thực hiện chương trình giáo dục

1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

*** Chỉ tiêu**

100% giáo viên thực hiện đúng chương trình, giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006, xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, cụ thể:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 (có hướng dẫn bổ sung tại Công văn 5131/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2017). Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp học trong CTGDPT, hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học tại Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/09/2011 và văn bản hướng dẫn của các cấp.

- Rà soát nội dung dạy học trong sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung trao đổi, thống nhất trong các buổi sinh hoạt của tổ chuyên môn và được nhà trường phê duyệt.

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh;

- Xây dựng và điều chỉnh các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục. Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy

học và hoạt động giáo dục điều kiện thực tế của nhà trường.

*** Các giải pháp**

- Tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức/giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh.

- Điều chỉnh nội dung, yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của nhà trường trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đánh giá học sinh tiểu học

2.1. Đổi mới phương pháp dạy học

*** Chỉ tiêu**

Phát huy các thành tố tích cực của Mô hình trường học mới VNEN mà trường đã thực hiện thành công trong nhiều năm qua.

Tiếp tục triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo hướng dẫn tại công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT, công văn số 2674/SGD&ĐT-GDTH ngày 15/10/2014 của Sở GDĐT.

Tiếp tục triển khai thực hiện ở tất cả các khối lớp đối với môn Tự nhiên và xã hội, môn Khoa học.

Tiếp tục thực hiện theo công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở TH.

*** Các giải pháp**

- Nhà trường triển khai áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong toàn trường. Cụ thể:

+ Áp dụng ở khối lớp 1,2,3 đối với môn Tự nhiên và xã hội. Yêu cầu thực hiện ít nhất 02 tiết/học kì (Một năm ít nhất là 04 tiết).

+ Khối lớp 4&5 ở môn Khoa học. Yêu cầu thực hiện ít nhất 2 tiết/học kì (Một năm ít nhất là 4 tiết).

- Trong các tiết học, giáo viên chủ động vận dụng ở mức độ phù hợp. Cụ thể chọn trong các chủ điểm và các bài học sau: *(Phụ lục 1 đính kèm)*

- Yêu cầu các đ/c tổ trưởng, trong buổi họp chuyên môn đầu năm học, cho giáo viên trong tổ đăng ký tên bài dạy và thời gian thực hiện. Hướng dẫn giáo viên khi soạn giáo án ghi rõ (Tiết vận dụng PP bàn tay nặn bột). Các tiết vận dụng PP này, các đ/c giáo viên trong tổ, trong nhà trường nên chủ động dự giờ để học hỏi kinh nghiệm và rút kinh nghiệm cho đồng nghiệp. Trong kế hoạch cá nhân, kế hoạch chủ nhiệm cần ghi rõ nội dung đăng ký tiết dạy áp dụng PP “Bàn tay nặn bột”.

- Phân công giáo viên Mĩ thuật xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp theo

chủ đề dựa trên nội dung các bài học theo quy định hiện hành, đảm bảo các mục tiêu, yêu cầu của môn Mỹ thuật và kế hoạch phải được phê duyệt. Giáo viên chủ động trong việc tổ chức dạy học theo chủ đề, nhà trường cần điều kiện sắp xếp thời khóa biểu các tiết dạy Mỹ thuật một cách hợp lý, đảm bảo mỗi học kỳ thực hiện ít nhất 01 chủ đề/lớp học nhưng không nhất thiết phải tổ chức dạy nhiều tiết trong cùng một buổi.

Trong khi chưa có đủ sách giáo khoa và vở tập vẽ phục vụ đổi mới dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới, giáo viên chủ động sử dụng các tài liệu hiện hành có điều chỉnh để hướng dẫn học sinh học tập một cách hợp lý.

- BGH dự giờ các tiết giảng dạy của giáo viên Mỹ thuật với các bài ứng dụng PP dạy học Đan Mạch, tạo cơ hội về mặt thời gian để các giáo viên này được dự giờ giáo viên các trường bạn.

- Thực hiện nghiêm túc công văn số 2279/SGDĐT-GDTH ngày 25/8/2017 về triển khai dạy học Tiếng Việt lớp 1-Công nghệ giáo dục năm học 2017-2018.

2.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

2.2.3. Đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

**** Chỉ tiêu***

Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 (sau đây gọi là Thông tư 22) và các văn bản hướng dẫn thực hiện của phòng GDĐT.

Chỉ đạo giáo viên sát sao với việc học tập và rèn luyện của học sinh, dành nhiều thời gian hướng dẫn, giúp đỡ học sinh tự sửa lỗi và hoàn thành nội dung bài học; rà soát chất lượng học sinh, từ đó đưa ra các giải pháp tiếp tục nâng cao chất lượng học sinh đại trà, học sinh năng khiếu đảm bảo theo 3 mức độ của Thông tư 22.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách.

Sử dụng hiệu quả phần mềm hỗ trợ ra đề kiểm tra định kì Intets đã được trang bị. Phê duyệt Đ/c Hùng, Đ/c Lê thực hiện ra đề kiểm tra định kì trên phần mềm Intets.

Thực hiện khen thưởng học sinh theo đúng quy định; phối hợp bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 lên lớp 6 giữa nhà trường và THCS Lý Tự Trọng; nhà trường tổ chức tốt việc bàn giao chất lượng học sinh lớp dưới lên lớp trên.

Để việc kiểm tra định kì thực hiện đúng quy định nhà trường thực hiện các kì kiểm tra định kì trong năm học 2019 - 2020 như sau:

Kì kiểm tra định kì	Thời gian kiểm tra	Ghi chú
Giữa học kì I	Ngày 31/10/2019	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối học kì I	Ngày 24, 25, 26 /12/2019	
Giữa học kì II	Ngày 19/3/2020	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối năm học	Ngày 12, 13, 14/5/2020	

* Xây dựng kế hoạch kiểm tra và gửi 01 bản in về Phòng GDĐT trước 10 ngày thực hiện kiểm tra.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện đúng việc đánh giá học sinh theo TT 22/2016 của Bộ GD & ĐT về đánh giá HS tiểu học.

*** Các giải pháp**

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ; dự giờ thăm lớp, kiểm tra đột xuất giáo viên.

- Tổ chức tốt các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra định kỳ chung cho cả năm học.

2.3. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

*** Chỉ tiêu**

Thực hiện dạy học gắn kết giữa kiến thức được học với vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Tiếp tục rà soát, làm rõ nội dung, địa chỉ, mức độ lồng ghép, tích hợp các nội dung trong kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục.

*** Các giải pháp**

Tăng cường thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng thói quen hình thành nhân cách; giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; giáo dục kĩ năng sống; giáo dục pháp luật, văn hóa giao thông; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục Quốc phòng và an ninh, cụ thể:

- *Giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em:* Thực hiện lồng ghép vào các môn học: Đạo đức, Tiếng Việt, Tự nhiên xã hội, Khoa học và trong các tiết hoạt động tập thể. Nội dung giáo dục là một số kiến thức cơ bản về nguyên tắc, giá trị về quyền con người (bình đẳng, không phân biệt đối xử, khoan dung và tôn trọng sự khác biệt).

- *Giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai:* tiếp tục thực hiện theo công văn 396a/PGDĐT ngày 06/4/2018 về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường từ năm 2018. Trong năm học này, cần quan tâm tuyên truyền giáo dục học sinh về phân loại rác thải và không sử dụng đồ nhựa dùng một lần thông qua tích

hợp lồng ghép vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- *Giáo dục An toàn giao thông và văn hóa giao thông*: Thực hiện lồng ghép vào các tiết Sinh hoạt tập thể phù hợp, với thời lượng 20 phút/tiết (mỗi bài dạy 2 tiết), bắt đầu từ tháng 9/2019. Nhà trường bố trí linh hoạt thời gian, thời lượng để phù hợp với thực tế từng chủ điểm giáo dục và nội dung của tiết sinh hoạt tập thể.

- *Giáo dục Quốc phòng và an ninh*: Quán triệt và triển khai Luật GDQPAN số 30/2013/QH13 ngày 19/6/2013 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Tiếp tục thực hiện Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 880/TB-PGDĐT ngày 22/8/2018 về việc đánh giá kết quả tổ chức tập huấn bồi dưỡng hè 2018 cấp tiểu học, nội dung lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh phù hợp với cấu trúc bài giảng, phát huy khả năng sáng tạo để học sinh dễ hiểu, dễ nhớ.

- *Giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo*: Thông qua các hoạt động tập thể, các chương trình hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh; lồng ghép vào nội dung các môn học tiếng Việt, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật... để giới thiệu, tuyên truyền về quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và quần đảo khác thuộc chủ quyền của Việt Nam; khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Đấu tranh chống lại luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch với âm mưu độc chiếm biển Đông cũng như làm mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhằm giữ vững toàn vẹn chủ quyền, lãnh thổ của Tổ quốc.

- *Giáo dục phòng chống tai nạn thương tích*: Thông qua các hoạt động tập thể, các chương trình hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh; lồng ghép vào nội dung các môn học Tự nhiên xã hội, Khoa học, tiếng Việt,... để tuyên truyền an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh.

- *Giáo dục Tuyên truyền giá trị lịch sử văn hóa khu di tích danh thắng Yên Tử*: Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1123/KH-PGDĐT ngày 20/10/2015 của Phòng GDĐT Uông Bí về Kế hoạch tuyên truyền giá trị lịch sử văn hóa của khu di tích danh thắng Yên Tử cho học sinh, thanh thiếu nhi trên địa bàn thành phố Uông Bí; Công văn số 1263/PGDĐT-GDPT ngày 17 tháng 11 năm 2015 về việc kết luận Hội nghị tập huấn tuyên truyền giá trị lịch sử văn hóa khu di tích danh thắng Yên Tử năm học 2015 – 2016.

Điều chỉnh một số nội dung như sau: Lớp 4 (lồng ghép vào tiết Sinh hoạt tập thể): Cuộc đời, sự nghiệp Trần Nhân Tông (3 tiết); Lịch sử các ngôi chùa trong khu di tích Yên Tử (2 tiết). Lớp 5 (lồng ghép vào tiết Lịch sử địa phương cuối năm): Những giá trị khu di tích và danh thắng Yên Tử (1 tiết).

3. Chỉ đạo dạy và học 2 buổi/ngày

*** Chỉ tiêu**

Xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần) trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu sau:

- Thời lượng tiết dạy 7 tiết/ngày (buổi sáng 04 tiết, buổi chiều 03 tiết).

- Học sinh được tự học dưới sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp; không giao bài tập về nhà cho học sinh. Tuy nhiên đối tượng học sinh tiếp thu quá chậm không theo kịp tiến độ vẫn có thể giao bài để hoàn thành.

- Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học/hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá;

- Tăng cường tiếng Việt bằng nhiều hình thức, đa dạng và phong phú để học sinh có nhiều cơ hội giao tiếp bằng tiếng Việt.

- Số tiết các buổi học thứ 2 trong tuần gồm:

TT	Nội dung học	Số tiết Lớp 1	Số tiết Lớp 2	Số tiết Lớp 3	Số tiết Lớp 4,5
1	Các nội dung theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT về CT GDPT.	22 tiết	23 tiết	23 tiết	25 tiết
2	Giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành, bồi dưỡng học sinh năng khiếu (tập trung vào Toán, tiếng Việt)	3-4	2-3	1-2	0
3	Dạy môn Tiếng Anh (tiếng Anh làm quen)	2	2	4	4
4	Dạy môn Tin học	0	0	2	2
5	Tổ chức hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh, thực hành kiến thức đã học, hoạt động đọc trong thư viện,...	2	2	1	0
6	Bồi dưỡng Âm nhạc, Mĩ thuật, nâng cao thể lực	1-2	1-2	0	0
7	Giáo dục Kỹ năng sống, Bác Hồ và các bài học về Bác	1	1	1	1
	Cộng	32	32	32	32

Lưu ý: Chiều thứ 6 tuần 1 họp hội đồng, tuần 2,3 sinh hoạt chuyên môn, tuần 4 hoạt động ngoài giờ.

- 100% giáo viên dạy đúng, dạy đủ nội dung sách giáo khoa, phân phối chương trình và theo chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học do Bộ GD&ĐT quy định; lồng ghép nội dung các phong trào thi đua, giáo dục kỹ năng sống vào các môn học và chương trình giảm tải theo quy định của Bộ Giáo dục.

- 100% học sinh được học đầy đủ nội dung chương trình theo chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học.

+ Nội dung Giáo dục Kỹ năng sống, Bác Hồ và các bài học về Bác thực hiện dạy vào tiết luyện Tiếng Việt: từ tuần 2 đến tuần 22.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể ngay từ đầu năm học, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch. Nghiêm túc việc kiểm tra sổ báo giảng, kế hoạch dạy

học đảm bảo có đầy đủ các nội dung lồng ghép, tích hợp.

- Chỉ đạo các Tổ trưởng chuyên môn thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn, nội dung sinh hoạt chuyên môn tập trung vào các nhiệm vụ nêu trên.

4. Dạy học tiếng Anh, Tin học

4.1. Dạy học tiếng Anh

**** Chỉ tiêu***

Tiếp tục triển khai dạy học môn tiếng Anh với thời lượng 04 tiết/tuần cho học sinh các lớp 3, 4, 5 theo giáo trình Family and friends,

Học tiếng Anh theo hướng dẫn số 731/HD-PGD&ĐT ngày 25/7/2016 của phòng GD&ĐT về Triển khai dạy và học môn tiếng Anh cấp tiểu học từ năm học 2016 - 2017; Công văn số 803a/PGD&ĐT ngày 20/8/2016 về việc hướng dẫn xây dựng, triển khai thực hiện đối với các Đề án dạy tiếng Anh làm quen cho lớp 1,2 theo chương trình Phonics UK.

Tiếp tục sử dụng các thiết bị giảng dạy đã được trang cấp phòng học ngoại ngữ, nhà trường có kế hoạch, biện pháp đảm bảo phòng học ngoại ngữ được giáo viên sử dụng thường xuyên.

**** Biện pháp***

Chỉ đạo giáo viên thực hiện soạn giảng nghiêm túc theo phân phối chương trình bộ môn, linh hoạt trong phương pháp giảng dạy, tích hợp các nội dung giáo dục vào bài dạy; Trong quá trình giảng dạy, giáo viên cần tích cực giao tiếp bằng tiếng Anh nhằm tạo thói quen sử dụng cho học sinh; Dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, trong đó ưu tiên kỹ năng nghe, nói cho học sinh, tạo cơ hội cho học sinh thực hành sau mỗi bài học.

Thực hiện đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực học, tăng cường đánh giá thường xuyên.

4.2. Dạy học Tin học

**** Chỉ tiêu***

Tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học cho học sinh khối lớp 3, 4, 5 theo tinh thần chỉ đạo tại Công văn số 345/PGD&ĐT ngày 26/3/2018 về việc dạy môn Tin học và triển khai bộ sách "Hướng dẫn học tin học lớp 3, lớp 4, lớp 5" từ năm học 2018-2019.

Từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học, giúp học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập. Trường thực hiện theo Đề án dạy học Tin học đã trình Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

**** Các giải pháp***

- Nhà trường thực hiện hợp đồng với giáo viên dạy học tin, đảm bảo công

tác soạn giảng theo đúng chương trình bộ sách Hướng dẫn học tin học từ năm học 2018-2019 do Bộ Giáo dục quy định; thực hiện dạy đảm bảo 02 tiết/tuần.

5. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số

5.1. Đối với trẻ khuyết tật

**** Chỉ tiêu***

Thực hiện tốt nhiệm vụ theo công văn số 951/PGD&ĐT-GDTH ngày 17/9/2018 của phòng GDĐT "V/v Kết luận Hội nghị tập huấn nâng cao chất lượng quản lý, triển khai các hoạt động giáo dục dạy học hòa nhập cho học sinh khuyết tật cấp tiểu học".

**** Các giải pháp***

Chỉ đạo giáo viên chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, phương pháp dạy học đối với học sinh khuyết tật.

07/07 = 100% học sinh khuyết tật được học hòa nhập

- Thực hiện tốt các nội dung giáo dục học sinh khuyết tật trong từng tiết học, từng môn học, chỉ đạo giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với khả năng của mỗi học sinh khuyết tật. Phối hợp các tổ chức, các cá nhân để chăm lo và giáo dục hòa nhập cho những học sinh khuyết tật.

5.2. Đối với học sinh dân tộc thiểu số

**** Chỉ tiêu***

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số, đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt ở mỗi lớp, đặc biệt là học sinh lớp 1.

Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; sử dụng hiệu quả thư viện thân thiện, thư viện lớp; tổ chức ngày hội đọc sách,,...

**** Các giải pháp***

- Đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi lớp đối với học sinh dân tộc.

- 98% học sinh dân tộc thực hiện tốt chuẩn năng lực Tiếng Việt.

- Quan tâm đặc biệt đến học sinh dân tộc, tìm hiểu kỹ từng học sinh để giảng dạy cho các em học Tiếng Việt được thuận lợi.

6. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh

6.1. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

*** Chỉ tiêu**

Tiếp tục tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng dẫn tại công văn số 1030/PGDĐT-GDPT thông báo kết luận tập huấn dạy học sách Bác Hồ, giáo dục văn hóa giao thông và tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp;

Triển khai đề án hoạt động dạy kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, phát thanh Măng non về Danh thắng Yên Tử theo tài liệu của Ban Quản lý di tích và rừng quốc gia Yên Tử biên soạn.

*** Các giải pháp**

Tổ chức được các hoạt động ngoài giờ lên lớp như sau:

- + Tháng 9: Tổ chức Tết Trung thu các lớp.
- + Tháng 10: Tổ chức Đại hội liên chi đội; thi tìm hiểu An toàn giao thông.
- + Tháng 11: Tổ chức kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 chủ đề “Nhớ ơn thầy cô” (Hội thi văn nghệ).
- + Tháng 12: Hội khỏe phù đồng cấp trường; các trò chơi dân gian; tổ chức kết nạp đội viên. Tổ chức thi hát Quốc ca với chủ đề “Em yêu tổ quốc Việt Nam”.
- + Tháng 1,2: Trải nghiệm thực tế “Di tích Yên Tử”.
- + Tháng 3: Ngày hội “thiếu nhi vui khỏe/tiến bước lên đoàn”;
- + Tháng 4: Ngày hội đọc sách;
- + Tháng 5: Tham gia thi nghi thức đội, phụ trách Sao cấp thành phố;
- Phối hợp các đoàn thể, các tổ chức trong, ngoài nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường để tổ chức thực hiện.
- Phân công đồng chí Dương Thị Bích Nhân xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể cho mỗi hoạt động. Thông qua mỗi hoạt động tập trung vào một số kỹ năng sống trọng tâm cho học sinh.
- Tiếp tục tổ chức cho học sinh thực hiện lao động dọn vệ sinh và các công trình công cộng trong khuôn viên nhà trường, dọn vệ sinh Đài tưởng niệm xã Thượng Yên Công mỗi tháng 1 lần nhằm hình thành những phẩm chất của người lao động mới cho học sinh.
- Nhà trường xây dựng và triển khai Đề án dạy hoạt động dạy kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa theo đúng Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày

28/02/2014 của Bộ GDĐT trên tinh thần học sinh, cha mẹ học sinh tự nguyện tham gia với mục tiêu tăng cường các kỹ năng sống cơ bản, trang bị thêm hiểu biết về thực tế cuộc sống đối với học sinh. Thực hiện dạy vào buổi 2 (đối với lớp 1,2,3) dạy tiết 8 đối với lớp 4,5.

6.2. Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh

*** Chỉ tiêu**

Xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động thư viện thiết thực, hiệu quả phù hợp với yêu cầu đổi mới công tác thư viện, hình thành thói quen đọc sách cho giáo viên, học sinh, góp phần phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

*** Các giải pháp**

Vận dụng triển khai mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường một cách linh hoạt và hiệu quả theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019; phát huy vai trò của nhân viên thư viện trong việc phối hợp với giáo viên tổ chức hoạt động đọc, tiết đọc trong thư viện cho học sinh; huy động sự tham gia của phụ huynh học sinh, cộng đồng trong việc xây dựng Thư viện thân thiện nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Tiếp tục xây dựng tủ sách dùng chung để giáo viên, học sinh có thể mượn, đảm bảo ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập; giáo dục học sinh sử dụng và bảo quản sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, có thể sử dụng trong nhiều năm để học và để ủng hộ học sinh khó khăn.

Năm học 2019-2020, nhà trường quan tâm đầu tư, xây dựng thư viện đạt chuẩn, đạt tiên tiến gắn với nhiệm vụ kiểm định chất lượng trường học và xây dựng trường chuẩn Quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

III. Đổi mới công tác quản lý; Phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

1. Đổi mới công tác quản lý

1.1. Thực hiện nghiêm kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá; chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

1.2. Triển khai nghiêm túc Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 36/2017/TT-

BGDĐT ngày 28/12/2017. Xây dựng kế hoạch, lập các biểu mẫu và công khai các công văn chỉ đạo của cấp trên theo đúng quy định của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017.

1.3. Thực hiện quản lý hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo hướng dẫn số 1233/HD-SGDĐT ngày 23/5/2019 của Sở GDĐT; kết luận số 796/TB-PGDĐT ngày 28/8/2019 về đánh giá kết quả tổ chức tập huấn bồi dưỡng hè cấp tiểu học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

1.4. Tích cực tự bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý;

- Ứng dụng công nghệ thông tin (phần mềm SMAS) trong quản lý, đánh giá học sinh tiểu học; sử dụng sổ điểm điện tử thay bảng tổng hợp điểm và thay học bạ đối với các khối lớp; sử dụng các hệ thống thông tin quản lý, thống kê, báo cáo theo quy định của ngành (phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm PMIS,...)

1.5. Thực hiện soạn giảng của giáo viên

*** *Chỉ tiêu***

- Giáo viên soạn giáo án tổ chức các hoạt động dạy học trên lớp theo mục tiêu quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp với đối tượng học sinh. Giáo án là kết quả soạn bài cá nhân của giáo viên trước khi lên lớp.

- Giáo án phải có các đề mục, các bước tiến hành và là một trong những hồ sơ quy định bắt buộc trong quá trình quản lý và kiểm tra chuyên môn.

- Giáo án soạn vi tính phải được in và đóng thành quyển.

- Về hình thức giáo án soạn trên máy tính được thống nhất như sau:

+ Phong chữ: Phong chữ sử dụng để soạn giáo án phải là các phong chữ tiếng Việt với kiểu chữ chân phương, bảo đảm tính trang trọng, nghiêm túc của văn bản, sử dụng các phong chữ của bộ mã ký tự chữ Việt (phong chữ tiếng Việt Unicode, kiểu chữ Times New Roman), không dùng 2 kiểu phong chữ trong một bài giáo án.

+ Cỡ chữ dùng để soạn bài: 13->14.

+ Trình bày: Lề trái phải, trên dưới cân đối, đánh rõ số thứ tự trang. Khoảng cách giữa các dòng 1,0; khoảng cách đoạn 6pt.

+ Tên bài: Chữ in hoa cỡ 14 đến 16.

+ Các bước trong giáo án: chữ thường in đậm (VD: **I. Mục tiêu hoặc I. MỤC TIÊU.....**) nhưng phải đảm bảo sự thống nhất trong tất cả các giáo án.

+ Màu chữ: màu đen (trừ các kí hiệu cần nhấn mạnh).

- Giáo án tốt: 80%

- Giáo án khá: 20%

- 100% giáo viên soạn bài trên máy vi tính

*** *Giải pháp***

- Chuyên môn thống nhất cách trình bày giáo án: Các tiêu mục, font chữ, ...cho giáo viên và yêu cầu thực hiện nghiêm túc.
- Khuyến khích giáo viên sử dụng công nghệ thông tin nhằm thực hiện đổi mới phương pháp dạy học (Soạn bài và giảng bài).
- Ban giám hiệu, các đ/c tổ trưởng thường xuyên kiểm tra. Giáo án phải được lưu trong USB. Mỗi lần Ban giám hiệu kiểm tra giáo án cần phải có biên bản kiểm tra kèm theo.
- Tích cực kiểm tra việc soạn giảng thường xuyên.

1.6. Công tác kiểm tra

*** *Chỉ tiêu***

- + Kiểm tra toàn diện, chuyên đề
- + Kiểm tra đột xuất
- + Kiểm tra thường xuyên
- 100% giáo viên được kiểm tra đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học vào cuối năm học.
- 100% giáo viên được kiểm tra toàn diện, kiểm tra CM nghiệp vụ đánh giá, xếp loại GV.
- 100% nhân viên được kiểm tra chuyên đề đánh giá xếp loại nhân viên.
- 100% giáo viên được kiểm tra hồ sơ theo các đợt thi đua.
- 100% GV thực hiện tốt Thông tư 22/BGD&ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá xếp loại học sinh.

*** *Các giải pháp***

- Tăng cường công tác kiểm tra của Hiệu trưởng, coi trọng kiểm tra đột xuất.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ tư vấn để giúp giáo viên được kiểm tra nâng cao tay nghề, phấn đấu vươn lên trong thời gian tới. Có kiến nghị cụ thể về nội dung và thời hạn hoàn thành đối với giáo viên được kiểm tra và có biện pháp để giáo viên thực hiện các kiến nghị đó nhằm nâng cao hiệu quả của công tác kiểm tra.
- Xử lý nghiêm túc những trường hợp vi phạm, thông báo kết quả kiểm tra trước tập thể giáo viên.
- Phân công BGH kiểm tra giáo án theo khối lớp, xây dựng kế hoạch kiểm tra giáo viên theo tháng, ngoài ra còn kiểm tra đột xuất.
- Bố trí cho các đ/c tổ trưởng chuyên môn có thời gian kiểm tra dự giờ các đ/c giáo viên trong tổ 1 buổi/ tuần.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học cụ thể phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Kiểm tra chuyên đề:
- + Dự giờ, thăm lớp : 1- 2 lần/ tháng/1 GV
- + Kiểm tra giáo án : 1 lần / tuần/ 1 GV(tổ trưởng); 1 lần/ tháng/GV(HP)
- + Kiểm tra thực hiện chương trình : 1 lần / tuần / 1GV
- + Kiểm tra hồ sơ dạy học : 1 lần / 2 tháng / 1 GV
- + Kiểm tra chữa bài, nhận xét của học sinh : 1 lần/ 2 tháng/ 1 GV
- + Duyệt sổ chủ nhiệm : 4 lần / năm / 1 lớp
- + Duyệt sổ theo dõi HS : 4 lần / năm / lớp
- + Kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn: 1 lần / 2 tháng
- + Kiểm tra nề nếp dạy học: 1 lần / tháng / 1 GV
- Kiểm tra toàn diện: 1 lần / năm / 1GV

2. Phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

2.1. Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW.

**** Chỉ tiêu***

- Chú trọng tự bồi dưỡng năng lực đối với đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo và quản lý việc dạy học nói riêng.

**** Giải pháp***

- Tích cực bồi dưỡng chuyên môn nâng cao nghiệp vụ cho giáo viên trong nhà trường.

2.2. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn phó hiệu trưởng, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

**** Chỉ tiêu***

- Cán bộ quản lý tham gia đầy đủ các lớp học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao trình độ công nghệ thông tin.

- Chỉ đạo việc đánh giá chuẩn HT, PHT, Chuẩn NNGV đúng quy định

- Chuẩn Phó Hiệu trưởng: Đạt loại tốt

- Chuẩn NNGV: Tốt: 8/17 ; Khá: 9/17

**** Giải pháp***

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên nhà trường theo kế hoạch số 815/KH-PGDĐT ngày 03/9/2019 của Phòng GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch chi đạo chuyên môn sát sao, nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Giáo viên tự xây dựng kế hoạch phân đầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên năm học 2019- 2020.

- Phát động phong trào thi đua ngay từ đầu năm học tạo không khí phấn khởi, say mê trong nghiệp vụ.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc công văn số 796/TB-PGDĐT ngày 28/8/2019 của Phòng GDĐT về việc đánh giá kết quả tổ chức tập huấn bồi dưỡng hè 2019 cấp tiểu học.

2.3. Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, đặc biệt là kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 1 năm học 2020-2021.

**** Chỉ tiêu***

- Tích cực tự bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học đối với CBQL, giáo viên và nhân viên trong nhà trường; sử dụng các phần mềm quản lý học sinh, quản lý CBGV, quản lý thư viện, quản lý tài chính đáp ứng yêu cầu quản lý chung của ngành.

Cán bộ quản lý, giáo viên dạy lớp 1 năm học 2020-2021 được tiếp cận, nắm bắt và thực hiện được chương trình giáo dục phổ thông mới.

**** Giải pháp***

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới công tác quản lý, sử dụng phần mềm EQMS trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học ba kì đảm bảo chính xác, kịp thời (đầu năm: 20/9, giữa năm: 05/01 và cuối năm: 05/6); sử dụng phần mềm phổ cập theo công văn số 7475/BGDĐT-KHTC ngày 14/10/2013 về việc Hướng dẫn triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC; sử dụng phần mềm quản lý trường học theo Quyết định số 558/QĐ-BGDĐT ngày 13/2/2012 về việc triển khai sử dụng thống nhất hệ thống phần mềm quản lý trường học (VEMIS) trong các trường phổ thông.

Lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy lớp một vững vàng về chuyên môn, nghiệp vụ.

2.4. Tổ chức và tham gia có hiệu quả các buổi sinh hoạt chuyên môn tại tổ chuyên môn trong trường, cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Đẩy mạnh và nâng cao việc bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ qua “Trường học kết nối”.

*** Chỉ tiêu:** Tham gia đầy đủ các chuyên đề cấp Thành phố, cụm trường được phân công như sau:

TT	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Thành phần
1	Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề.	Tháng 10/2019	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Stephen Hawking	BGH, tổ trưởng chuyên môn các trường TH, TH&THCS trong Thành phố
2	Đạo đức lớp 4 (Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, dạy học hướng tới thực hành các kỹ năng đạo đức)	Tháng 11/2019	TH Trưng Vương	BGH, GV dạy lớp 4 trong Thành phố
3	Nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp thông qua tiết Sinh hoạt tập thể	Tháng 12/2019	TH Lê Lợi	BGH, GV cốt cán các trường trong Thành phố
4	Âm nhạc (Sử dụng bộ gõ cơ thể trong dạy học môn Âm nhạc)	Tháng 12/2019	TH Kim Đồng	BGH, GV dạy môn Âm nhạc trong Thành phố
5	Toán lớp 5 (Áp dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính chủ động sáng tạo cho học sinh)	Tháng 01/2020	TH Trần Phú	BGH, GV dạy lớp 5 trong Thành phố
6	Dạy học trải nghiệm - Sử dụng phòng học Robotics	Tháng 3/2020	TH Trần Hưng Đạo	BGH, tổ trưởng chuyên môn các trường TH, TH&THCS trong Thành phố

- Cụm các trường thuộc xã/phường Thượng Yên Công, Vàng Danh: tổ chức sinh hoạt vào tuần thứ 2, tháng 11/2019 (TH Trần Phú cụm trưởng);

- Tổ chức các chuyên đề cấp tổ và cấp trường như sau:

TT	Môn	Thời gian	Lớp	Cấp thực hiện	Người thực hiện
1	Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng sắp xếp các tiết học trong SGK theo chủ đề môn Tập Làm Văn	Tháng 11/2019	5B	Tổ	Nguyễn Thúy Hằng Ninh
2	Áp dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính chủ động	Tháng 11/2019	1A	Tổ	Phạm Thị Đông

	sáng tạo cho học sinh môn Toán				
3	Sử dụng bộ gõ cơ thể trong dạy học môn Âm nhạc	Tháng 12/2019	5B	Trường	Dương Thị Bích Nhân
4	Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học; dạy học hướng tới thực hành các kĩ năng đạo đức.	Tháng 01/2020	3B	Trường	Trần Thị Thương

*** Giải pháp**

- Chỉ đạo và quán triệt giáo viên tham gia đầy đủ chuyên đề các cấp.
- Thực hiện dự giờ, xây dựng các tiết chuyên đề, phát động phong trào, thao giảng giúp giáo viên được chia sẻ, học hỏi và giao lưu.
- Khuyến khích, động viên và khen ngợi kịp thời.

2.5. Tổ chức có chất lượng hội thi giáo viên dạy giỏi nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo Thông tư số 21/2010/TT-BGDĐT ngày 20/07/2010 ban hành Điều lệ hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Thông tư số 43/2012/TT-BGDĐT ngày 26/11/2012 ban hành Điều lệ hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

*** Chỉ tiêu**

- 16/17 giáo viên đăng ký tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.
- 10/17 giáo viên đăng ký tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.

*** Giải pháp**

Xây dựng kế hoạch tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường

Tiếp tục bồi dưỡng và đăng ký cho giáo viên đủ tiêu chuẩn tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp Thành phố.

IV. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia và quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

*** Chỉ tiêu**

Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

- Củng cố và duy trì kết quả Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; huy

động trẻ trong độ tuổi đến trường; duy trì sĩ số học sinh.

- Tiếp tục củng cố, duy trì kết quả PCGD-THĐĐT có những giải pháp tích cực để duy trì kết quả chuẩn mức độ 2.

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi ra lớp, học sinh khuyết tật đến trường học hoà nhập; Duy trì sĩ số học sinh không để học sinh bỏ học.

*** Giải pháp**

- Tổ chức điều tra, thu thập, quản lý số liệu về PCGDTH chính xác và cập nhật kịp thời trẻ trong độ tuổi từ 6 - 14 tuổi chưa đến trường trên địa bàn.

- Tham mưu với chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể cùng phối hợp với nhà trường thực hiện tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” và “Khai giảng năm học mới”.

- Thực hiện tốt công tác tuyển sinh: Tuyển sinh đúng độ tuổi, cập nhật số liệu đủ, chính xác, lưu giữ và bảo quản tốt hồ sơ tuyển sinh.

- Thực hiện theo dõi tuyển sinh mới, học sinh chuyển đến, học sinh chuyển đi đầy đủ, chính xác.

- Tham mưu với UBND xã Thượng Yên Công tạo điều kiện thuận lợi giúp giáo viên làm tốt công tác điều tra đến các hộ dân.

- Giao sĩ số học sinh cho từng giáo viên.

- Phổ biến luật phổ cập giáo dục, luật bảo vệ chăm sóc trẻ em.

- Ban giám hiệu lập bảng theo dõi sĩ số hàng tháng

- Thành lập Ban chỉ đạo công tác phổ cập.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra định kì, có những giải pháp tích cực để duy trì kết quả chuẩn mức độ 2.

2. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

*** Chỉ tiêu**

Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 và hướng dẫn của Sở GDĐT về việc xác định nội hàm, gọi ý minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài tháng 11 năm 2019. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và thu thập minh chứng, phiếu đánh giá tiêu chí và xây dựng báo cáo tự đánh giá, chuẩn bị hồ sơ đề nghị đánh giá ngoài.

*** Giải pháp**

- Nhà trường quyết tâm thực hiện hoàn thành các tiêu chí xây dựng kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng Trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ II. Tham mưu với địa phương, Ban đại diện CMHS, các tổ chức đoàn thể để đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường các thiết bị dạy học hiện đại nhằm đáp ứng sự

đổi mới của xã hội và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Nhà trường phối hợp với chính quyền, đoàn thể địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức chính trị - xã hội và các cá nhân có liên quan nhằm:

+ Thống nhất quy mô, kế hoạch phát triển nhà trường, các biện pháp giáo dục học sinh và quan tâm giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

+ Huy động mọi lực lượng và nguồn lực của cộng đồng góp phần xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục của nhà trường, chăm lo sự nghiệp giáo dục, xây dựng phong trào học tập và môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn; tạo điều kiện để học sinh được vui chơi, hoạt động văn hoá, thể dục thể thao phù hợp với lứa tuổi.

+ Tổ chức tuyên truyền dưới nhiều hình thức để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về mục tiêu giáo dục tiểu học, về nội dung phương pháp và cách đánh giá học sinh tiểu học, tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục tiểu học.

+ Phối hợp với các bậc cha học sinh giáo dục con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em học tập; đảm bảo mối liên hệ thường xuyên giữa nhà trường, giáo viên và gia đình thông qua việc sử dụng hợp lý các hình thức trao đổi thông tin như: họp trao đổi giáo viên - gia đình, thông tin liên lạc qua điện thoại,...

+ Thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường. Nâng cao chất lượng học sinh năng khiếu và chất lượng đại trà.

+ Xây dựng trường xanh, sạch đẹp, đảm bảo an toàn.

3. Rà soát quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Căn cứ vào các chuẩn, quy chuẩn bảo đảm chất lượng giáo dục, Điều lệ trường tiểu học và các văn bản liên quan do Bộ GDĐT ban hành, trường rà soát, điều chỉnh quy hoạch trường, lớp phải bảo đảm điều kiện cho học sinh đi học thuận lợi, an toàn; phát huy hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; bảo đảm khả thi, hợp lý và nâng cao chất lượng giáo dục.

**** Chỉ tiêu***

- Ổn định về biên chế lớp;
- Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, phấn đấu nâng trường chuẩn quốc gia mức độ II;

**** Giải pháp***

- Xây dựng kế hoạch phát triển sát với tình hình thực tế của nhà trường.
- Bám sát Điều lệ trường Tiểu học để xây dựng và quy hoạch trường, lớp.

4. Tăng cường và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

4.1. Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời, phục vụ hiệu quả hoạt động dạy học năm học 2019-2020, từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT mới.

*** *Chỉ tiêu***

Trường sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng thư viện đạt chuẩn, vườn trường,... chuẩn bị tốt cho đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông mới. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan trường học đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định.

Tăng cường và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Tiếp tục phát huy và làm tốt theo phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Tiếp tục duy trì đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất tổ chức 100 % các lớp học 2 buổi/ ngày.

*** *Giải pháp***

- Tăng cường chỉ đạo công tác bảo quản cơ sở vật chất.

- Lồng ghép trong nội dung thực hiện kỷ luật, kỷ cương và thi hành công vụ nội dung về quy định sử dụng tài sản trong nhà trường.

- Hằng năm Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch cải tạo, sửa chữa và nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất cho nhà trường.

4.2. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học

*** *Chỉ tiêu***

Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn thiết bị được trang cấp theo Kế hoạch triển khai Đề án Ngoại ngữ quốc gia tại trường.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) từ các tổ chuyên môn để có kế hoạch sửa chữa và mua bổ sung kịp thời ngay từ tháng 9.

- Chủ động mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Thông tư số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 về Hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học.

- Tiếp tục duy trì phong trào tự làm đồ dùng dạy học của giáo viên và học sinh trong nhà trường. Đồng thời có kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên về làm đồ dùng dạy học hiệu quả.

- Tạo điều kiện cho nhân viên thư viện-thiết bị tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ trong thư viện.

- Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH, thiết bị dạy học có

yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học các môn học (Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội,...).

- Xây dựng và tổ chức các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với học sinh tiểu học. Bảo quản tốt và sử dụng hiệu quả đàn Piano kỹ thuật số trong giờ học âm nhạc và các hoạt động giáo dục khác.

- 100% giáo viên có đủ đồ dùng và thiết bị dạy học tối thiểu khi lên lớp.

- 100% các lớp có đủ bàn ghế học hai buổi/ ngày; 9 buổi/ tuần cho học sinh.

- Mỗi giáo viên tự làm và nộp về thư viện 01 đồ dùng dạy học có chất lượng/ 01 năm học. Các giáo viên dạy thủ công, kỹ thuật thường xuyên lưu những bài làm tốt của học sinh và trưng bày tại phòng thiết bị nhà trường.

- Nhân viên thư viện, thiết bị nhà trường thực hiện tốt về chuyên môn nghiệp vụ.

- 100% giáo viên trong nhà trường ứng dụng được công nghệ thông tin vào giảng dạy và biết khai thác thông tin trên mạng internet để phục vụ tiết dạy.

- 01 giáo viên âm nhạc sử dụng tốt đàn piano trong giảng dạy.

- 100% các tiết thể dục ngoài trời giáo viên có sử dụng thiết bị và đồ dùng dạy học tối thiểu.

*** Giải pháp**

- Hàng năm, nhân viên thư viện – thiết bị kiểm kê, rà soát những thiết bị hỏng, thiếu và lập kế hoạch kịp thời bổ sung đồ dùng và thiết bị dạy học.

- Chuyên môn thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng CNTT, đồng thời quan tâm việc bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên thư viện- thiết bị.

- Cuối mỗi học kỳ đồng chí dạy Âm nhạc báo cáo chuyên môn nhà trường (bằng văn bản) về việc sử dụng, hiệu quả đàn piano kỹ thuật số.

- Xây dựng kế hoạch bảo quản và sử dụng thiết bị ngay từ đầu năm. Yêu cầu tất cả các tiết dạy giáo viên đều sử dụng đồ dùng dạy học. Nhân viên thiết bị- thư viện lập phiếu mượn- trả đồ dùng thực hiện việc mượn - trả đồ dùng cho giáo viên được thuận lợi.

- Phát động phong trào tự làm đồ dùng ngay từ đầu năm học, mỗi giáo viên cần làm được ít nhất 02 đồ dùng dạy học có chất lượng.

V. Một số chỉ tiêu cơ bản

1. Các môn học và hoạt động giáo dục

TT	Môn học	Tổng số	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
1	Toán	368	204	55,4	162	44,1	2	0,5
2	Tiếng Việt	368	122	33,2	243	66,0	3	0,8
3	Đạo đức	368	195	53,0	173	47,0	0	
4	TNXH	232	122	52,6	110	47,4	0	
5	Khoa học	136	80	58,8	56	41,2	0	
6	Lịch sử & Địa lý	136	75	55,1	61	44,9	0	
7	Âm nhạc	368	173	47,0	195	53,0	0	
8	Mỹ Thuật	368	170	46,2	198	53,8	0	
9	T. Công – K. thuật	368	165	44,8	203	55,2	0	
10	Thể dục	368	160	43,5	208	56,5	0	
11	Tiếng Anh	368	175	47,6	193	52,4	0	
12	Tin học	203	85	41,9	118	58,1	0	

2. Năng lực

TT	Năng lực	Tổng	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Tự phục vụ, tự quản	368	204	55,4	164	44,6	0	
2	Hợp tác	368	195	53,0	173	47,0	0	
3	Tự học, giải quyết vấn đề	368	122	33,2	243	66,0	3	0,8

3. Phẩm chất

TT	Phẩm chất	Tổng	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Chăm học, chăm làm	368	122	33,2	243	66,0	3	0,8
2	Tự tin, trách nhiệm	368	195	53,0	173	47,0	0	
3	Trung thực, kỷ luật	368	203	55,2	165	44,8	0	
4	Đoàn kết, yêu thương	368	218	59,2	150	40,8	0	

4. Khen thưởng

- 60% số học sinh được Hiệu trưởng khen thưởng có thành tích xuất sắc trong ba lĩnh vực được giáo viên chủ nhiệm và lớp bình bầu. Các học sinh đạt giải trong các kỳ giao lưu cấp trường, cấp thành phố và tham gia các giải về TDTT các cấp.

+ Cá nhân: LĐTT: 21/21 = 100 % ; CSTĐ cơ sở: 3/21 = 14,3%; GV dạy giỏi cấp trường: 16/17 = 94,1% ; CSTĐ cấp tỉnh: 01/21= 4,8%

+ Khen thưởng: UBND thành phố tặng giấy khen: 2 đ/c

Sở GD&ĐT tặng giấy khen: 01 đ/c

UBND tỉnh tặng bằng khen: 01 đ/c

C. Tổ chức thực hiện

1. Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng, triển khai kế hoạch chỉ đạo các hoạt động tới các tổ chuyên môn và giáo viên trong nhà trường kịp thời.

- Phân công công việc cụ thể cho tổ chuyên môn và từng giáo viên. Phối hợp với các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường thực hiện các hoạt động chuyên môn và các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động TDTT.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai và đôn đốc giáo viên thực hiện. Hàng tháng, hàng kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo kế hoạch đề ra.

- Xây dựng chế độ kiểm tra và duy trì đều công tác dự giờ thăm lớp, kiểm tra các hoạt động chuyên môn, công tác chủ nhiệm. Đánh giá đúng và rút kinh nghiệm kịp thời các trường hợp cần phải điều chỉnh.

- Lập danh sách, đề nghị Hiệu trưởng động viên khen thưởng cũng như phê bình, khiển trách kịp thời nhằm động viên những cá nhân, tập thể điển hình trong các phong trào thi đua.

2. Tổ chuyên môn

a. Tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn của tổ theo tuần, tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục khác. (Trong kế hoạch cần chỉ rõ các biện pháp thực hiện nhằm bồi dưỡng học sinh năng khiếu; phù đạo học sinh chưa hoàn thành môn học và nâng cao chất lượng đại trà).

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên;

- Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả giảng dạy, giáo dục và quản lý sử dụng sách, thiết bị của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường; chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục.

- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và giới thiệu tổ trưởng, tổ phó.

- Chấp hành sự phân công, điều động của BGH, giúp BGH hoàn thành nhiệm vụ năm học.

- Thảo luận bàn chỉ tiêu thi đua của tổ viên, thống nhất chỉ tiêu phấn đấu cho các lớp, đánh giá và rút kinh nghiệm sau mỗi đợt khảo sát, kiểm tra của tổ mình (*ưu điểm, tồn tại*), hướng khắc phục tồn tại.

- Kiểm tra hồ sơ của giáo viên trong tổ 1 lần/1 quý; Kiểm tra giáo án 02 lần/tháng.

- Hợp tổ, bình xét đánh giá xếp loại giáo viên trong tổ 1 tháng/1 lần.

- Tham gia dự giờ đánh giá xếp loại giáo viên theo kế hoạch kiểm tra nội bộ, kế hoạch thi giáo viên dạy giỏi; kế hoạch thao giảng của nhà trường.

- Chịu trách nhiệm điều hành công việc chuyên môn của tổ do BGH phân công.

- Ra đề kiểm tra đánh giá học sinh của tổ chuyên môn theo chỉ đạo của BGH nhà trường.

b. Tổ phó chuyên môn

- Có nhiệm vụ hỗ trợ đ/c TTCM trong mọi hoạt động chuyên môn của tổ. Có nhiệm vụ ghi sổ Nghị quyết tổ, ghi các loại biên bản khi SHT và thực hiện theo sự phân công của TTCM.

3. Giáo viên

- Thực hiện tốt các Quy chế chuyên môn của ngành, của trường, Điều lệ nhà trường và các Văn bản hiện hành của cấp trên: lên lớp đúng giờ; có đầy đủ các hồ sơ, sổ sách theo quy định; không ngừng bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ công tác; đoàn kết, có ý thức xây dựng tập thể.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động do nhà trường, Công đoàn, Đội TNTP, của Ngành và các cơ quan tổ chức khác phát động. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá HS, dự giờ thăm lớp, các hoạt động chuyên môn. Phải nắm vững khả năng học tập của từng học sinh trong lớp được phân công giảng dạy, xác định đúng, đủ, trọng tâm nội dung bài học trong sách giáo khoa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, có tính hệ thống. Cần hướng dẫn cho từng nhóm đối tượng học sinh, chú ý hỗ trợ cho các đối tượng đặc biệt, khó khăn.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục bộ môn lớp mình giảng dạy và chất lượng giáo dục tư tưởng đạo đức ở lớp mà mình phụ trách công tác chủ nhiệm hay giảng dạy. Tăng cường tham khảo các tư liệu liên quan đến bài học để tổ chức dạy học phù hợp thực tế và đảm bảo mục tiêu giáo dục.

- Giáo viên xin nghỉ dạy phải báo cáo với tổ trưởng ít nhất trước 01 ngày, phải bàn giao giáo án ghi rõ số tiết, tiết thứ, lớp để tổ trưởng bố trí dạy thay. Trường hợp đột xuất phải liên lạc với tổ trưởng trước để bố trí dạy thay sau đó báo cáo BGH.

4. Học sinh: Thực hiện tốt các Nội quy, Quy định của lớp, của nhà trường, và Điều lệ trường Tiểu học: đảm bảo an toàn giao thông, phòng tránh các tệ nạn xã hội, giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường.

- Tham gia các hoạt động giáo dục do nhà trường và các tổ chức phát động. Xây dựng tập thể lớp có nền nếp, chất lượng học tập cao vững chắc.

- Không ngừng phấn đấu vươn lên để trở thành con ngoan, trò giỏi. Thường xuyên tự mình đánh giá, đánh giá cho bạn để có các biện pháp tích cực trong học tập và rèn luyện.

5. Công tác phối hợp với Công đoàn, Đội TNTP và các tổ chức khác

- BCH Công đoàn phối hợp với BCH Liên đội tổ chức tốt các đợt thi đua trong công tác giảng dạy và giáo dục phấn đấu đạt mục tiêu chất lượng giáo dục đã đề ra.

- TPT đội phối hợp chặt chẽ với đội ngũ GVCN tổ chức tốt các hoạt động giáo dục nhằm duy trì tốt kỷ cương nề nếp, nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho HS.

- Phối hợp chặt chẽ với hội phụ huynh trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống, tạo điều kiện tốt nhất cơ sở vật chất cho HS tới trường học tập, công tác khuyến học, khuyến tài.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2019-2020 của Trường tiểu học Kim Đồng. Đề nghị các bộ phận thực hiện nghiêm túc nội dung kế hoạch trên nếu có vướng mắc trong quá trình thực hiện cần báo cáo kịp thời với nhà trường để giải quyết.

Nơi nhận:

- TCM, GV (t/h);
- Lưu VP.

**DUYỆT KẾ HOẠCH
HIỆU TRƯỞNG**

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Vũ Thị Thủy

Nguyễn Thị Duyên

CÁC NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG THÁNG

Tháng	Công việc	Ghi chú
8/2019	- Tham gia học bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng hè 2019 - Tham gia kiểm kê lại CSVC các phòng học, chuẩn bị cho năm học mới - Thông báo tới GVCN và HS ngày tựu trường 26/8 - Phân công GV, nhân viên dọn dẹp quang cảnh trong và ngoài cổng trường và lớp học; lập danh sách sĩ số các lớp; - Xây dựng TKB cụ thể cho từng GV - Phân công các nhóm hoàn thiện phiếu điều tra phổ cập - Tham dự Họp cha mẹ HS đại diện các lớp - Duy trì tốt công tác viết bài đưa tin về các hoạt động trong nhà trường trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường. (Mỗi tổ chuyên môn ít nhất 1 bài/tháng). Phân công Đ/c Hùng, Đ/c Lệ	
9/2019	- Phân công nhiệm vụ cho các tổ thực hiện tốt CSVC cho Lễ khai giảng năm học mới 2019-2020 - Lập danh sách HS nghèo, chuẩn bị quà tặng quà cho HS nghèo, HS có HCKK nhân dịp khai giảng. - Kiểm tra TKB của từng GV Bắt đầu học chương trình tuần 1 - Kiểm tra đồ dùng sách vở, nề nếp các lớp. - Triển khai thu đơn đăng ký ăn BT của HS - Tổ chức bàn giao cơ sở vật chất, thiết bị cho từng lớp, từng phòng chức năng, bảo vệ, vệ sinh. - Lấy Sĩ số, thông tin học sinh các lớp cụ thể rõ ràng. - Chỉ đạo TPT lập danh sách GV trực ban - Tổ chức ký cam kết ATGT giữa GV, NV và HS - Tổ chức ký cam kết dạy thêm học thêm của GV - Tổ chức Tết trung thu các lớp - Xây dựng các kế hoạch theo chỉ đạo của nhà trường, PGD - Hoàn thiện dữ liệu phần mềm phổ cập - Phân công nhiệm vụ các tổ chuẩn bị cho Hội nghị CB, VC, LD - Kiểm tra Bồi dưỡng thường xuyên ND1 - Chỉ đạo tổ đăng ký thi đua năm học 2019-2020 nộp về nhà trường - Duy trì tốt công tác viết bài đưa tin về các hoạt động trong nhà trường trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường. (Mỗi tổ chuyên môn ít nhất 1 bài/tháng). Phân công Đ/c Hùng, Đ/c Lệ - Triển khai thực hiện dạy lồng ghép ATGT, Kỹ năng sống trong nhà trường theo chỉ đạo của PGD (từ tuần 2 tháng 9)	

10/2019	- Phát động phong trào thi đua Dạy tốt - Học tốt chào mừng ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10 - Kiểm tra toàn diện 02 GV; Tổ chức Đại hội Liên đội - Kiểm tra giữa học kỳ môn Toán + Tiếng việt lớp 4,5 - Kiểm tra Bồi dưỡng thường xuyên ND3: TH22 - Thực hiện duy trì sĩ số học sinh ở các lớp. Quan tâm đối tượng HSKT, HS nghèo ở các lớp. - Chỉ đạo đội ngũ GV, đội cờ đỏ thực hiện tốt công tác trực ban hàng tuần. - Tổ chức thi tìm hiểu An toàn giao thông - Duy trì tốt công tác viết bài đưa tin về các hoạt động trong nhà trường trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường. (Mỗi tổ chuyên môn ít nhất 1 bài/tháng). Phân công Đ/c Hùng, Đ/c Lệ	
11/2019	- Phát động phong trào thi đua Dạy tốt - Học tốt chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 (GV thao giảng 01 tiết) - Dự giờ đánh giá GV. tổng hợp kết quả đợt thao giảng - Tổ chức chuyên đề cấp tổ: Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng sắp xếp các tiết học trong SGK theo chủ đề môn Tập Làm Văn lớp 5; - Áp dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính chủ động sáng tạo cho học sinh môn Toán lớp 1 - Tham gia sinh hoạt chuyên môn liên trường cụm Vàng Danh, Thượng Yên Công. - Tổ chức giao lưu văn nghệ HS với chủ đề “Nhớ ơn thầy cô”. - Kiểm tra Bồi dưỡng thường xuyên ND2; - Tổ chức thi làm đồ dùng dạy học; - Duy trì tốt công tác viết bài đưa tin về các hoạt động trong nhà trường trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường. (Mỗi tổ chuyên môn ít nhất 1 bài/tháng). Phân công Đ/c Hùng, Đ/c Lệ	
12/2019	- Tổ chức Hội khỏe phù đồng cấp trường; các trò chơi dân gian; tổ chức kết nạp đội viên. Tổ chức thi hát Quốc ca với chủ đề “Em yêu tổ quốc Việt Nam”. - Tổ chức chuyên đề cấp trường, cấp thành phố môn Âm nhạc lớp 5 "Sử dụng bộ gõ cơ thể trong dạy học ". - Kiểm tra toàn diện 3 GV - Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ I, tổng hợp kết quả và báo cáo sơ kết học kỳ I. Hoàn thành chương trình HKI - Tổ chức kết nạp đội viên; Họp xét thi đua Học kỳ I - Kiểm kê tài sản cuối năm - Kiểm tra Bồi dưỡng thường xuyên ND3: TH38 - Tham dự Họp cha mẹ học sinh cuối HKI - Duy trì tốt công tác viết bài đưa tin về các hoạt động trong nhà trường trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường. (Mỗi tổ chuyên môn ít nhất 1 bài/tháng). Phân công Đ/c Hùng, Đ/c Lệ	

01 - 2/2020	- Tổng hợp kết quả, tổ chức sơ kết HKI - Tổ chức các chuyên đề cấp tổ môn Đạo đức lớp 3 "Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học; dạy học hướng tới thực hành các kỹ năng đạo đức". - Tham dự đầy đủ chuyên đề cấp thành phố - Thi đua Dạy tốt-Học tốt chào mừng ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam 3/2 - Thực hiện chương trình Học kỳ II - Kiểm tra Bồi dưỡng thường xuyên ND3: TH42 - Bàn giao kiểm kê CSVC trước và sau tết - Xây dựng kế hoạch trực tết Nguyên đán - Nghỉ tết nguyên đán. - Tổ chức cho giáo viên tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố. - Trải nghiệm thực tế “Di tích Yên Tử” - Phân công các tổ NV, GV tổng vệ sinh trường trước và sau tết - Duy trì tốt công tác viết bài đưa tin về các hoạt động trong nhà trường trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường. (Mỗi tổ chuyên môn ít nhất 1 bài/tháng). Phân công Đ/c Hùng, Đ/c Lệ	
3/2020	- Phát động thi đua Dạy tốt-Học tốt chào mừng ngày 8/3 và 26/3 - Kiểm tra toàn diện 02 GV - Tổ chức ngoại khóa “Thiếu nhi vui khỏe” - Tham dự đầy đủ chuyên đề cấp thành phố - Tổ chức Kiểm tra giữa học kỳ I môn Toán, tiếng Việt lớp 4,5 - Kiểm tra Bồi dưỡng thường xuyên ND3: TH40 - Tổ chức kết nạp đội viên - Duy trì tốt công tác viết bài đưa tin về các hoạt động trong nhà trường trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường. (Mỗi tổ chuyên môn ít nhất 1 bài/tháng). Phân công Đ/c Hùng, Đ/c Lệ	
4/2020	- Tiếp tục công tác kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện - Tổ chức cho học sinh tham gia Ngoại khóa học sinh năng khiếu cấp thành phố - Duy trì tốt công tác viết bài đưa tin về các hoạt động trong nhà trường trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường. (Mỗi tổ chuyên môn ít nhất 1 bài/tháng). Phân công Đ/c Hùng, Đ/c Lệ	
5/2020	- Làm công tác kiểm tra cuối năm học - Nhắc nhở GV, HS thực hiện không dạy thêm học thêm. - Xét học sinh HTCT lớp học, HTCTTH xuất học bạ - Hoàn thành giám định các danh hiệu thi đua	

	- Tham gia nhận xét chuẩn HT, chuẩn PHT, đánh giá viên chức, xếp loại GV - Tham gia thi nghi thức Đội, phụ trách sao cấp thành phố - Tổ chức tổng kết năm học HS và GV. - Bàn giao học sinh về nghỉ hè tại địa phương - Tiếp tục bổ sung minh chứng vào hồ sơ công tác kiểm định chất lượng - Duy trì tốt công tác viết bài đưa tin về các hoạt động trong nhà trường trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường. (Mỗi tổ chuyên môn ít nhất 1 bài/tháng). Phân công Đ/c Hùng, Đ/c Lệ	
6-8/2020	- Các TTCM tiếp tục phân công giáo viên điều tra phổ cập bổ sung trẻ sinh năm 2020 và những hộ chuyển đi, chuyển vào phiếu điều tra - Làm công tác tuyển sinh lớp 1 năm học 2020-2021 - Tham gia học tập bồi dưỡng hè 2020 - Duy trì tốt công tác viết bài đưa tin về các hoạt động trong nhà trường trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường. (Mỗi tổ chuyên môn ít nhất 1 bài/tháng). Phân công Đ/c Hùng, Đ/c Lệ	

Phụ lục1: DANH SÁCH ĐĂNG KÝ BÀI DẠY THEO PP BÀN TAY NẶN BỘT

STT	Khối	Tuần	Bài	Tên bài dạy	Người thực hiện
1	Khối 1	22	22	Cây Rau	Đông, Hòa
2		23	23	Cây Hoa	Đông, Thùy, Hòa
3		24	24	Cây Gỗ	Thùy, Hòa
4		26	26	Con Gà	Đông, Hòa
5		27	27	Con Mèo	Đông, Thùy
6		28	28	Con Muỗi	Thùy
7	Khối 2	5	5	Cơ quan tiêu hóa	Lệ, Dịu, Huyền
8		6	6	Cây sống ở đâu?	Lệ, Huyền
9		16	16	Một số loài cây sống trên cạn	Dịu, Huyền
10		25	25	Một số loài cây sống trên cạn	Lệ, Dịu
11		26	26	Một số loài cây sống dưới nước	Lệ, Dịu, Huyền
12	Khối 3	4	8	Vệ sinh cơ quan tuần hoàn	Hùng
13		7	13	Cơ quan thần kinh	Hoà, Hùng
14		20	40	Thực vật	Hoà
15		21	42	Thân cây	Hùng
16		22	43	Rễ cây	Hoà
17		23	45	Lá cây	Hùng
18		24	47	Hoa	Hoà

19	Khối 4	9	18	Nước có những tính chất gì?	Thơm
20		11	21	Ba thể của nước	Ninh
21		11	22	Mây được hình thành như thế nào? Mưa từ đâu ra?	Thơm
22		15	30	Làm thế nào để biết có không khí?	Ninh
23		21	42	Sự lan truyền âm thanh	Ninh, Thơm
24		32	63	Động vật ăn gì để sống?	Ninh, Thơm
25	Khối 5	12	13	Sắt, Đồng, Nhôm (Tiết 1)	Thương, Phụng
26		15	17	Cao su, chất dẻo (Tiết 1)	Thương, Phụng
27		19	20	Hỗn hợp và dung dịch (T1)	Thương, Phụng
28		27	28	Cây con mọc lên từ hạt (T1)	Thương, Phụng

Phụ lục 2: TÊN CHỦ ĐỀ GV ĐĂNG KÝ DẠY THEO PP ĐAN MẠCH

Kì	Lớp	Tuần	Chủ đề	Tên bài	Số tiết	Quy trình
I	1	10 11	Quả cây em thích	Bài 10: Vẽ quả (Quả dạng tròn) Bài 20: Vẽ hoặc nặn quả chuối	2	Vẽ biểu cảm Vẽ cùng nhau và sáng tạo câu chuyện
	2	11 12	Sáng tạo với hình vuông, hình chữ nhật	Bài 11: Vẽ tiếp họa tiết vào đường diềm và vẽ màu Bài 14: Vẽ tiếp họa tiết vào hình vuông và vẽ màu	2	Tạo hình 2D tiếp cận theo chủ đề
	3	9 10	Những màu sắc kì diệu	Bài 9: Vẽ màu vào hình có sẵn Bài 18: Vẽ lọ hoa	2	Vẽ theo nhạc
	4	17	Màu sắc trong trang trí	Bài 13: Trang trí đường diềm Bài 17: Trang trí hình vuông	2	Vẽ theo nhạc
	5	18	Màu sắc và sự đối xứng trong trang trí	Bài 14. Vẽ trang trí đường diềm ở đồ vật. Bài 18. Vẽ trang trí hình chữ nhật.	2	Vẽ theo nhạc
II	1	19 20	Em yêu con vật nuôi	Bài 19: Vẽ gà Bài 22: Vẽ vật nuôi trong nhà	2	Vẽ cùng nhau và sáng tạo câu chuyện
	2	20 21	Đồ vật em thích	Bài 20: Vẽ cái túi xách (Giỏ xách) Bài 33: Vẽ cái bình đựng nước	2	Vẽ biểu cảm Tạo hình 2D từ vật liệu tìm được
	3	19 20	Em sáng tạo với họa tiết	Bài 19: Trang trí hình vuông. Bài 25: Vẽ tiếp họa tiết và vẽ màu vào hình chữ nhật	2	Tạo hình 2D tiếp cận theo chủ đề (Tạo hình từ vật tìm được)
	4	30	Chúng em với hoạt động cộng đồng	Bài 23: Nặn dáng người Bài 30: Nặn tự do	2	Điêu khắc- Tạo hình 3D tiếp cận chủ đề (Nghệ thuật sắp đặt, sắm vai)
	5	28	Vẽ tranh tĩnh vật	Bài 24+28: Vẽ mẫu có hai hoặc ba vật mẫu	2	Vẽ biểu cảm

